

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: 225/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Hồ, ngày 25 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 234/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*
- **Anh *Trịnh Chí N*, sinh năm 1971;**

HKTT và nơi ở: Số A H, phường L, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

- **Chị *Văn Thị Lan A*, sinh năm 1978;**

HKTT: Tổ A cụm A, phường Q, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số A, tổ V cụm Q, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Anh *Trịnh Chí N* và chị *Văn Thị Lan A* kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 19/03/2002 tại Ủy ban nhân dân phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Nay, anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] **Về con chung:** Anh *Trịnh Chí N* và chị *Văn Thị Lan A* xác nhận có 01 con chung là: *Trịnh Hải Y*, sinh ngày 09/5/2002. Con chung đã trưởng thành.

[3] **Về tài sản, nhà đất chung, công nợ:** Anh Trịnh Chí N và chị Văn Thị Lan A không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] **Về lệ phí Tòa án:** Anh Trịnh Chí N tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trịnh Chí N và chị Văn Thị Lan A thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Trịnh Chí N và chị Văn Thị Lan A xác nhận có 01 con chung là Trịnh Hải Y, sinh ngày 09/5/2002. Con chung đã trưởng thành, nên không xét.

- **Về tài sản, nhà ở, công nợ:** Anh Trịnh Chí N và chị Văn Thị Lan A không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trịnh Chí N tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 32625 ngày 15 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (GCNKH số 10, quyền số 01/2001, ngày 19/3/2002);
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệp